

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc N xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn bà Nguyễn Thị H là tự nguyện, phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và được Tòa án chấp nhận;

**QUYẾT ĐỊNH :**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm đã thụ lý số: 43/2021/TLST-DS về việc: “*Tranh chấp quyền về lối đi qua*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

**1. Ông Đoàn Văn H**, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**2. Ông Đoàn Minh T**, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**3. Ông Trần Minh V**, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**4. Bà Trần Thị T**, sinh năm: 1974

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**5. Bà Lê Thị Hồng T**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**6. Ông Trần Văn O**, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông H, ông T, ông V, bà T, bà T, ông O : **Bà Trần Thị Ngọc N**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: ấp M, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 22/01/2021.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: **Bà Huỳnh Thị Diệu H**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Theo Giấy ủy quyền ngày 09/4/2021

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: **Bà Nguyễn Thị B** – Luật sư Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh Bến Tre – Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre.

## **2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hoàn trả lại cho ông Đoàn Văn H, ông Đoàn Minh T, ông Trần Văn V, bà Trần Thị T, bà Lê Thị Hồng T, ông Trần Văn Ở toàn bộ các tài liệu, chứng cứ đã nộp theo hồ sơ khởi kiện.

Đương sự không phải chịu án phí.

Hoàn lại cho ông Đoàn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005434 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

Hoàn lại cho ông Trần Minh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005438 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

Hoàn lại cho ông Trần Văn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005437 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

Hoàn lại cho bà Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005436 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

Hoàn lại cho bà Lê Thị Hồng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005435 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

Hoàn lại cho ông Trần Văn Ở số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005433 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT.

Chi phí thu thập chứng cứ là 923.000 (Chín trăm hai mươi ba nghìn) đồng ông Đoàn Văn H, ông Đoàn Minh T, ông Trần Văn V, bà Trần Thị T, bà Lê Thị Hồng T, ông Trần Văn Ở phải chịu – đã nộp xong.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP.Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. BT;
- Tòa án tỉnh ;
- Lưu HS,VP.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lương Thị Thùy Dương**